

Số: 55/2021/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 07 tháng 4 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 12/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà **Hồ Thị Bích V**- Sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Tổ 21, phường N, quận S, T.p Đà Nẵng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Bùi Xuân N - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Đà Nẵng.

- **Bị đơn:** Ông **Hoàng Minh Tuấn E**- Sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Tổ 21, phường N, quận S, T.p Đà Nẵng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Bà Dương Kim H- Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Đà Nẵng.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** **Ngân hàng chính sách X.** Địa chỉ trụ sở: Số 169 Đường L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T, Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Thị Thanh Tg; chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách X quận S theo Quyết định ủy quyền số 7300/QĐ-NHCS, ngày 19/9/2019 của Ngân hàng chính sách X.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thị Bích V và ông Hoàng Minh Tuấn E (Giấy chứng nhận kết hôn số 125 ngày 05/10/1999, tại Ủy ban nhân dân phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thị Bích V và ông Hoàng Minh Tuấn E.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa bà Hồ Thị Bích V và ông Hoàng Minh Tuấn E về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung Hoàng Bích P, sinh ngày 11/8/2003 cho bà Hồ Thị Bích V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Ông Hoàng Minh Tuấn E không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Cả hai bên đương sự đều được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Hồ Thị Bích V và ông Hoàng Minh Tuấn E xác định vợ chồng không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa bà Hồ Thị Bích V, ông Hoàng Minh Tuấn E và Ngân hàng chính sách X, Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách X quận S về việc thanh toán nợ như sau:

Bà Hồ Thị Bích V có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách X số tiền gốc và lãi tính đến ngày 30/3/2021 là 4.478.500 đồng (Bốn triệu bốn trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm đồng).

Ông Hoàng Minh Tuấn E có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách X số tiền gốc và lãi tính đến ngày 30/3/2021 là 4.478.500 đồng (Bốn triệu bốn trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày 31/3/2021 cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi trên số nợ gốc chậm trả theo mức lãi suất do các bên đương sự đã thoả thuận tại hợp đồng tín dụng được ký kết ngày 18/9/2018.

* Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Hồ Thị Bích V và ông Hoàng Minh Tuấn E được miễn nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- UBND phường H, quận H,
Thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TÔ THỊ THY TUYẾT